

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HS-PT

Ngày: 30 - 3 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Đình Thông

Các Thẩm phán: Bà Trương Thị Lệ Thu

Bà Trần Thị Thu Hiền

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hải Thuần - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 07/2018/TLPT-HS ngày 04 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2017/HS-ST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Nguyễn Thị Phương T, sinh ngày 10/03/1998; sinh trú quán: Thôn N, xã C, huyện Cẩm X, Hà Tĩnh; trình độ văn hoá: Lớp 11/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đình B và bà Trần Thị D; chồng, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02 không có lý do đủ đã được triệu tập hợp lệ.

Vụ án có người bị hại là: Chị Trần Thị Minh T và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Đình H, anh Ngô Trọng Q nhưng không có kháng cáo, án không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa phúc thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình buôn bán hàng hóa qua mạng xã hội Facebook, Nguyễn Thị Phương T trú tại thôn N, xã C, huyện X, tỉnh Hà Tĩnh vào tài khoản Facebook của mình rao bán túi xách và dây dép. Sau khi thấy chủ Facebook “Trần T” (của chị Trần Thị Minh T, ở Thôn H, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk) có nhu cầu mua dây dép và túi xách về để bán kiếm lời, nên Nguyễn Thị Phương T vào Facebook “Minh A” đóng vai trò người bán hàng và vào Facebook “Thảo B” đóng vai trò người mua hàng nhắn tin vào Facebook “Trần T” của chị T để lừa chị T mua hàng và chuyển tiền cho mình. Sau khi nhắn tin qua lại qua Facebook, chị Trần Thị Minh T đặt mua dây dép, túi xách của Nguyễn Thị Phương T. Đến ngày 27/3/2017, chị Trần Thị Minh T đã chuyển 70.500.000 đồng (Bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng) tiền mua hàng cho Nguyễn Thị Phương T qua tài khoản tại ngân hàng. Sau khi nhận tiền mua hàng của chị Trần Thị Minh T, Nguyễn Thị Phương T không giao hàng cho chị T như đã thỏa thuận mà chặn Facebook cắt đứt liên lạc và chiếm đoạt số tiền 70.500.000 đồng (Bảy mươi triệu năm trăm nghìn đồng) của chị Trần Thị Minh T để sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân.

Với hành vi phạm tội trên, tại bản án số: 36/2017/HS-ST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Hà Tĩnh đã Quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 226b; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41 Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 24 (Hai tư) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Án sơ thẩm còn tuyên xử lý về vật chứng, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự; tuyên quyền kháng cáo của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Trong hạn luật định, ngày 11/12/2017, bị cáo Nguyễn Thị Phương T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Xét thấy mức án mà cấp sơ thẩm đã xét xử là quá cao, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nhận thức còn hạn chế, bản thân bị bệnh và đang mang bầu nên xin xem xét giảm nhẹ mức án để trị bệnh và chăm con.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Thị Phương T không có mặt nên không thực hiện được việc xét hỏi, tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung của bản án sơ thẩm, cáo trạng của Viện kiểm sát cấp sơ thẩm.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố xét xử phúc thẩm vụ án đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Phương T giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Theo lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Thị Phương T tại phiên tòa sơ thẩm phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy hành vi phạm tội của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành của tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, theo điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 (có khởi điểm nhẹ hơn Bộ luật hình sự 1999). Theo đó bản án hình sự sơ thẩm số 36/2017/HS-ST ngày 28/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện X, tỉnh Hà Tĩnh quyết định tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo sử dụng mạng Internet dưới hình thức kinh doanh để buôn bán hàng hóa qua mạng xã hội. Lợi dụng lòng tin của người bị hại đã sử dụng mạng Facebook ảo để lừa đảo bán hàng qua mạng chiếm đoạt tài sản của chị Trần Thị Minh T với tổng số tiền 70.500.000 đồng. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm theo luật định.

Cấp sơ thẩm đã cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự 1999 để xử phạt đối với bị cáo là có cơ sở. Mức án 24 tháng tù về tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” đối với bị cáo Nguyễn Thị Phương T là hoàn toàn phù hợp. Quá trình kháng cáo bị cáo có xuất trình căn cứ là đang có thai, Hội đồng cấp phúc thẩm xét thấy việc bị cáo có thai sau khi đã phạm tội không phải là tình tiết mới mà chỉ là căn cứ để xem xét trong quá trình thi hành bản án đối với bị cáo. Theo đó, lý do trình bày xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Thị Phương T không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận mà cần bác nội dung đơn kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp và có căn cứ. Căn cứ theo điểm c khoản 1 Điều 351 Bộ luật tố tụng hình sự thì sự vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử và Hội đồng giữ nguyên hình phạt của bản án sơ thẩm là không ra bản án không có lợi cho bị cáo. Vì vậy, Hội đồng vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị cáo là đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo Nguyễn Thị Phương T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 351; điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Phương T giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Phương T phạm tội “Sử dụng mạng Internet thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 226b; điểm b, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41 Quốc Hội và khoản 3 Điều 7; điểm đ khoản 2 Điều 290 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Phương T 24 (Hai tư) tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- PV 27 - Công an tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, CA, THA sơ thẩm;
- Bị cáo kháng cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Đình Thông